

Bản án số: 81/2022/HS-ST

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải

Thư ký phiên toà: Ông Tạ Xuân Trà – Thư ký Toà án nhân dân huyện
nh, Thái Nguyên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm – trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên và một điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đưa ra xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 64/2022/HSST ngày 25/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST - HS ngày 05/8/2022 đối với bị cáo:

- Tiền án: Tại bản án số 100/2020/HS-ST ngày 04/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xử phạt Nguyễn Văn L 08 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Ngày 25/11/2020 L chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, Ngày 29/01/2021 Nguyễn Văn L chấp hành xong án phạt tù.

1

- Nhân thân: Ngày 28/7/2020 bị Công an huyện Phú Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. L đã chấp hành xong quyết định này.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1979 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã V, thành phố P, tỉnh T.

Anh Dương Văn X, sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: TDP L, thị trấn H, huyện P, tỉnh T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Dương Đình L, sinh năm 1989 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

ĐKHKT: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Xóm T 2, xã Đ, huyện P, tỉnh T.

Ông Lê Quang Đ, sinh năm 1960 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã T, thành phố S, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L do không có tiền tiêu xài cá nhân nên L đã nảy sinh đi trộm cắp tài sản bán. Trong hai ngày 22 và 24/4/2022 L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện P, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 22/4/2022, Nguyễn Văn L đến công ty TNHH HV thuộc xóm T 2, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh T mục đích để trộm cắp tài sản. Do trước đây L từng làm công nhân tại công ty này nên biết giờ ra vào cửa công nhân trong công ty. Khi vào công ty L đến chấm dấu vân tay ở cổng ra vào rồi đi vào khu vực để đồ cá nhân của công nhân rồi dùng chìa khóa L mua từ tháng 02/2022 mang theo mở được tủ để đồ số C26-13 là tủ để đồ cá nhân của của chị Ngô Thị Th, sinh năm 1979, trú tại xóm V, xã V, thành phố P, tỉnh T hiện là công nhân của công ty lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vsmart Aris, màu xanh đã qua sử dụng. Lấy được điện thoại L cho vào trong túi quần rồi đi ra khỏi công ty. Sau đó L mang đến quán điện thoại PL thuộc xóm T 2, xã Đ, huyện P

bán cho anh Dương Đình L, sinh năm 1989 là chủ cửa hàng với giá 1.000.000 đồng, số tiền này L đã tiêu xài hết. Đến khoảng 0 giờ ngày 23/4/2022, được nghỉ giữa giờ chị Th đi ra khu vực để đồ mở tủ thì phát hiện bị mất 01 điện thoại VS mast màu xanh nên đã làm đơn trình báo gửi đến Công an huyện Phú Bình đề nghị giải quyết theo quy của pháp luật. Quá trình xác minh kiểm tra camera an ninh của công ty thì phát hiện L là người đã trộm cắp tài sản của chị Th.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 24/4/2022, Nguyễn Văn L đi từ Công an huyện Phú Bình đi bộ về hướng ngã tư thị trấn H. Đi được một đoạn L rẽ vào tổ L, thị trấn H. Khi đến nhà anh Dương Văn X, sinh năm 1984, trú tại tổ L, thị trấn H, huyện P, tỉnh T thấy có bàn ghế đá uống nước đặt ngoài cửa nhà nên L vào ngồi uống nước. Khi L ngồi uống nước thì nhìn thấy bên cạnh có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade BKS: 20G1- 439.17 màu sơn đỏ- đen, dựng ở đó. L quan sát xung quanh không có ai ở đó, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa. Thấy vậy, L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên, L lại gần ngồi lên xe, mở khóa điện nổ máy và đi ra khu công nghiệp Đ, huyện P, tỉnh T gặp một người bạn tên T, L chỉ biết nhà T ở xã U (còn tên tuổi, địa chỉ cụ thể của T ở đâu L không biết). L nhờ T đưa đến quán cầm đồ để cầm cố chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được, T đồng ý và dẫn L đến nhà ông Lê Quang Đ, sinh năm 1960, trú tại xóm T 2, xã T, thành phố S, tỉnh T. Khi gặp ông Đ, L nói đang bị đau chân cần tiền mua thuốc chữa bệnh nên mượn ông Đ 5.000.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô. Ông Đ đồng ý đưa cho L 5.000.000 đồng và giữ lại chiếc xe mô tô BKS: 20G1-439.17. Nhận được tiền T đưa L đến khu vực ngã tư S còn T đi về. L cầm tiền đi mua ma túy hết 500.000 đồng, số tiền còn lại L đã tiêu xài hết. Về phía anh X đến khoảng 19 giờ cùng ngày phát hiện chiếc xe mô tô của gia đình dựng ở cửa nhà bị mất trộm nên đã làm đơn trình báo Công an huyện Phú Bình đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Biết hành vi trộm cắp tài sản của mình không thể thoát nên ngày 29/4/2022 Nguyễn Văn L đã đến Công an huyện Phú Bình đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời L tự giác giao nộp 01 áo cộc tay màu đen có cổ, phần cổ áo có in hình “D & G” màu trắng, phần ngực áo bên trái có in chữ DG màu trắng; 01 quần bò màu xám, bị rách ở hai đầu gối và phần đùi bên trái; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu đen, phần ngực áo bên trái có dòng chữ “FIT” phần ống tay bên phải có dòng chữ “FOXCONN” màu trắng; 01 chìa khóa kim loại màu bạc, tất cả đều đã qua sử dụng.

Ngày 24/4/2022, anh Dương Đình L tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vs mart Aris màu xanh, số IMEI 1: 355173110326457, số IMEI 2: 355173110326465, máy cũ đã qua sử dụng và 01 đoạn video được trích xuất từ camera giám sát lắp đặt tại quán điện thoại của anh Lưu cho cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình để phục vụ công tác điều tra vụ án.

Ngày 29/4/2022, ông Lê Quang Đ tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade màu sơn đen- đỏ, BKS: 20G1-439-17, số khung: Y111305, số máy: E058861, xe cũ đã qua sử dụng cho cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình để phục vụ công tác điều tra vụ án.

Ngày 26 và 27/4/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình ra Yêu cầu định giá tài sản số 42 và 43 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Bình, định giá đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vsmart, kiểu máy Aris màu xanh, dung lượng 128GB, 01 ốp điện thoại bằng nhựa dẻo màu trắng, cũ đã qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô BKS: 20G1-439.17 nhãn hiệu honda, loại Blade, màu đỏ- đen cũ đã qua sử dụng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 43 và 44/ KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Bình, kết luận: 01 chiếc xe mô tô BKS: 20G1-439.17 nhãn hiệu honda, loại Blade, màu đỏ- đen cũ đã qua sử dụng có trị giá là 7.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vsmart, kiểu máy Aris màu xanh, dung lượng 128GB, cũ đã qua sử dụng có trị giá 3.133.000 đồng, 01 ốp điện thoại bằng nhựa dẻo màu trắng, cũ đã qua sử dụng có trị giá 0 đồng.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo L là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo; Vật chứng thu giữ; Kết luận định giá tài sản; Lời khai của người bị hại; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 áo cộc tay màu đen có cổ, phần cổ áo có in chữ “D & G” màu trắng, phần ngực áo bên trái có in chữ “D & G” màu trắng; 01 quần bò màu xám, bị rách ở hai đầu gối và phần đùi bên trái; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu đen, phần ngực áo bên trái có dòng chữ “FIT” phần ống tay bên phải có dòng chữ “FOXCONN” màu trắng; 01 chìa khóa kim loại màu bạc. Hiện những vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Phú Bình chờ xử lý.

Đối với: + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vs mart Aris màu xanh, số IMEI 1: 355173110326457, số IMEI 2: 355173110326465, máy cũ đã qua sử dụng là của chị Ngô Thị Th; Ngày 20/5/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã trả lại trả lại cho chị Thịnh quản lý, sử dụng

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade màu sơn đen- đỏ, BKS: 20G1-439-17, số khung: Y111305, số máy: E058861, xe cũ đã qua sử dụng của anh Dương Văn X; Ngày 07/5/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã trả lại cho anh X quản lý, sử dụng

Về phần trách nhiệm dân sự: Chị Ngô Thị Th, anh Dương Văn X đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu Lphải bồi thường gì. Anh Dương Văn L không yêu cầu Ltrả lại 1.000.000 đồng là tiền anh L bỏ ra mua điện thoại. Ông Lê Quang Đ không yêu cầu Ltrả lại số tiền 5.000.000 đồng mà L vay ông Đ.

Bản cáo trạng số 74/CT- VKSPB, ngày 04/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lthành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 áo cộc tay màu đen có cổ, phần cổ áo có in chữ “D & G” màu trắng, phần ngực áo bên trái có in chữ “D & G” màu trắng; 01 quần bò màu xám, bị rách ở hai đầu gối và phần đùi bên trái; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu đen, phần ngực áo bên trái có dòng chữ “FIT” phần ống tay bên phải có dòng chữ “FOXCONN” màu trắng; 01 chìa khóa kim loại màu bạc.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng

Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã nhận được tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách Nhà nước.

Thông báo cho bị cáo, các bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên,

Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản ghi lời khai, biên bản xác định hiện trường, kết luận định giá và các vật chứng khác có trong hồ sơ của vụ án, do đó có đủ căn cứ để khẳng định:

Trong các ngày 22 và 24/4/2022, Nguyễn Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy, hiện đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích đã một mình lén lút thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 22/4/2022, tại công ty TNHH HV thuộc xóm T 2, xã Đ, huyện P, tỉnh T, L đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vs mart Aris màu xanh, số IMEI 1: 355173110326457, số IMEI 2: 355173110326465, máy cũ đã qua sử dụng của chị Ngô Thị Th có giá trị 3.133.000 đồng.

Lần thứ 2: Khoảng hơn 17 giờ ngày 24/4/2022, ở nhà anh Dương Văn X thuộc tổ dân phố L, thị trấn H, huyện P, tỉnh T, L tiếp tục trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade màu sơn đen- đỏ, BKS: 20G1-439-17, số khung: Y111305, số máy: E058861, xe cũ đã qua sử dụng của anh X có giá trị 7.500.000 đồng.

Với tổng giá trị thành tiền là 10.633.000 đồng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho những người bị hại quản lý, sử dụng và không có yêu cầu đề nghị gì. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Nội dung khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo là người nghiện ma túy, lười lao động, đi trộm cắp tài sản của người khác để tiêu sài cá nhân, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trị an tại địa phương nên hành vi này phải xét xử nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang xử về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, lại liên tiếp phạm tội điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm và phạm tội từ hai lần trở lên quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo tự ra đầu thú và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi thực hiện tội phạm của mình, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích thu lời bất chính, cần phải phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để xung quỹ Nhà nước, tuy nhiên quá điều tra xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận được lại tài sản vì vậy yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa ngày hôm nay anh L và ông Đ đều có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn anh Dương Đình L không yêu cầu L trả lại 1.000.000 đồng là tiền anh Lưu bỏ ra mua điện thoại, ông Lê Quang Đ không yêu cầu L trả lại số tiền 5.000.000 đồng mà L vay ông Đ, bị cáo nhất trí với ý kiến của anh L và ông Đ. Xét thấy nguyện vọng của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[7]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với những vật chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy đều là công cụ, phương tiện phạm tội và có dấu vết tội phạm, không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy: 01 áo cộc tay màu đen có cổ, phần cổ áo có in chữ “D & G” màu trắng, phần ngực áo bên trái có in chữ “D & G” màu trắng; 01 quần bò màu xám, bị rách ở hai đầu gối và phần đùi bên trái; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu đen, phần ngực áo bên trái có dòng chữ “FIT” phần ống tay bên phải có dòng chữ “FOXCONN” màu trắng; 01 chìa khóa kim loại màu bạc.

[8]. Về các vấn đề khác: Trong vụ án này, anh Dương Đình L và ông Lê Quang Đ là những người mua tài sản do Ltrộm cắp mà có và cho L vay tiền. Nhưng khi L mang tài sản đi bán và cầm cố L đều nói là tài sản của mình do không có nhu cầu sử dụng nên mang đi bán và mượn tiền để mua thuốc chữa bệnh. Cả anh Lưu và ông Đại đều không biết đó là tài sản do L phạm tội mà có. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với anh L và ông Đ.

Đối với người tên T, sinh năm 1990 nhà ở xã U, huyện P, tỉnh T. Theo L khai T là người đưa L đến nhà ông Đ để cầm cố xe mô tô. Quá trình điều tra trên địa bàn xã U không có người nào có thông tin như trên nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[9]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1, Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 136; Điều 106, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt

Nguyễn Văn L 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

Phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu giải quyết

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo cộc tay màu đen, áo có cổ áo, phần cổ áo có in chữ “D & G” màu trắng, phần ngực áo bên trái có in chữ “D & G” màu trắng; 01 quần bò màu xám, bị rách ở hai đầu gối và phần đùi bên trái được niêm phong trong hộp cattong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu “H1”; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh tình trạng đã cũ, đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu đen, phần ngực áo bên trái có dòng chữ “FIT” phần ống tay bên phải có dòng chữ “FOXCONN” màu trắng, áo cũ đã qua sử dụng được niêm phong trong hộp cattong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu “AO”; 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu “KHÓA” ngoài bì thư có ghi chìa khóa vụ 173 xảy ra ngày 22/4/2022 tại công ty HV.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2022 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn L có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại chị Ngô Thị Th và anh Dương Văn X, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Dương Đình L và ông Lê Quang Đ vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Minh Huệ